TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 139/2018/HSST
Ngày: 09 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Hoàng
2/ Bà Trần Quang Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh– Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 139/2018/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2018/QĐXXST-HS ngày 26/10/2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Phú Kh (tên gọi khác Kh đô la); sinh năm: 1989, tại: Tiền Giang; trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T; chỗ ở: 83/28 V, phường P, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: Lễ tân khách sạn; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Tr, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 26/4/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Gá bạc", ngày 21/9/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 26/3/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 27/11/2017; tiền sự: Không; tạm giam: 26/6/2018 – Có mặt

- Bị hại: Chị Hồ Nguyễn Trúc X, sinh năm 1987; trú tại: 06 đường Th, phường Ph, quận T, Thành phố H; chỗ ở: 83/28 đường V, phường Ph, quận T, Thành phố H - Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1976; trú tại: 186 đường Th, khu phố 1, Phường 1, thị xã C, tỉnh T – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà số 83/28 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Hồ Xuân M làm chủ và cho chị Phạm Ngọc Ánh Tr thuê lại từ tầng 4 trở xuống để kinh doanh khách sạn Bảo Trâm. Khoảng 15 giờ, ngày 24/6/2018, do cục nóng máy lạnh của khách sạn để ở tầng 5 bị hư nên chị Tr nhờ anh Nguyễn Phước Á đến sửa đồng thời gọi điện thoại báo cho Huỳnh Phú Kh (nhân viên lễ tân) biết. Khi anh Á đến, Kh nhờ em Hồ Thị Thùy L (cháu của ông M) quẹt thẻ từ thang máy và dẫn anh Á đi lên tầng 5. Lúc này, Kh thấy anh Á đang sửa chữa ở ngoài hành lang, em L đã đi xuống, các cửa phòng không khóa và không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Kh đi vào phòng của chị Hồ Nguyễn Trúc X (phòng đầu tiên từ vị trí thang máy đi vào) lấy trộm số tiền 3.000.000 đồng, 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K có đính hột màu trắng, trọng lượng 1,24 chỉ; 02 chiếc vòng bằng vàng 18K có đính hột màu trắng có trọng lượng khoảng 4,2 chỉ và 01 chiếc nhẫn, 02 chiếc vòng bằng kim loại, màu trắng để trên kệ sách bỏ vào túi quần, đi ra khỏi phòng rồi cùng anh Á đi xuống. Sau đó, Khánh thuê xe Grabtaxi đi đến tiệm vàng K số 186 Th, phường 1, thị xã C, tỉnh T do chị Nguyễn Thị Kim C làm chủ, bán 01 chiếc nhẫn bằng vàng có đính hột màu trắng, 02 chiếc vòng bằng vàng có đính hột màu trắng được 10.200.000 đồng. Số tiền này Kh dùng trả nợ và tiêu xài hết. Qua kiểm tra camera phát hiện Huỳnh Phú Kh là người trộm cắp tài sản, chị X đã đến Công an phường Ph trình báo. Tại cơ quan điều tra, Huỳnh Phú Kh thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Theo Biên bản xác nhận giá của Công ty cổ phần vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ) được biết giá vàng 18K bán ra vào ngày 24/6/2018 là 2.717.000 đồng, do đó trị giá 01 chiếc nhẫn vàng 18K và 02 chiếc vòng vàng 18K bị chiếm đoạt ngày 24/6/2018 trị giá là 14.780.480 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 121/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 08/08/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS UBND quận Tân Phú, kết luận:

1/ 01 nhẫn bằng kim loại, màu trắng vào thời điểm ngày 24/6/2018 trị giá là 50.000 đồng.

2/ 02 vòng đeo tay bằng kim loại, màu trắng vào thời điểm ngày 24/6/2018 trị giá là 100.000 đồng/cái.

Tổng cộng (1+2): 250.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K có đính hột màu trắng, 02 chiếc vòng bằng vàng 18K có đính hột màu trắng (không thu hồi được).

- 01 chiếc nhẫn và 02 chiếc vòng bằng kim loại, màu trắng (đã trả cho chị Hồ Nguyễn Trúc X).

- Thu giữ của Huỳnh Phú Kh:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar, số thuê bao: 0975471741, màu đen, số imel: 352221124361060;

+ 01 áo sơ mi, dài tay có sọc caro, màu hồng, 01 quần jean, màu đen và 01 nón kết màu xanh (Huỳnh Phú Kh mặc khi mang vàng trộm được đi bán);

+ 01 áo thun màu tím và 01 quần thun màu đen, có 03 sọc màu trắng, ghi chữ adidas (Huỳnh Phú Kh mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp)

- Thu giữ của chị Nguyễn Thị Kim C: Số tiền 300.000đ. Chị C cho biết: Vào ngày 24/6/2018, sau khi mua 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K và 02 chiếc vòng bằng vàng 18K của Kh với số tiền 10.200.000 đồng, chị C bán lại số vàng này cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) giá 10.500.000 đồng, còn lại 300.000 đồng tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKSQTP ngày 05 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Huỳnh Phú Kh về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Huỳnh Phú Kh từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 04 (Bốn) năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Huỳnh Phú Kh đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Vào ngày 24/6/2018, sau khi đưa thợ sửa máy lạnh lên tầng 5 nhà số 83/28 đường Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Phú Kh nhìn thấy các cửa phòng ngủ tại tầng 5 không khóa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Kh đi vào phòng của chị Hồ Nguyễn Trúc X lấy trộm số tiền 3.000.000 đồng; 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18k có đính hột màu trắng; 02 chiếc vòng bằng vàng 18k có đính hột màu trắng; 01 chiếc nhẫn và 02 chiếc vòng bằng kim loại. Sau đó, Kh mang số tài sản chiếm đoạt được đến tiệm vàng K tại số 186 đường Th, Phường 1, thị xã C , tỉnh T bán 01 chiếc nhẫn vàng 18k có đính hột màu trắng và 02 chiếc vòng bằng vàng 18k có đính hột màu trắng được số tiền 10.200.000 đồng, sau đó bị bắt giữ và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Phú Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản", như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản, có tổng trị giá là 18.030.480 đồng.

[3]Về nhân thân: Ngày 26/4/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Gá bạc", ngày 21/9/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 26/3/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong án phạt tù ngày 27/11/2017, bị cáo đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Huỳnh Phú Kh theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là số tiền 3.000.000 đồng, 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K có đính hột màu trắng, trọng lượng 1,24 chỉ; 02 chiếc vòng bằng vàng 18K có đính hột màu trắng có trọng lượng 4,2 chỉ và 01 chiếc nhẫn, 02 chiếc vòng bằng kim loại.

Đối với 01 chiếc nhẫn bằng kim loại, 02 chiếc vòng bằng kim loại đã thu hồi trả cho chị Hồ Nguyễn Trúc X.

Riêng 01 chiếc nhẫn bằng vàng 18K có đính hột màu trắng, trọng lượng 1,24 chỉ; 02 chiếc vòng bằng vàng 18K có đính hột màu trắng có trọng lượng 4,2 chỉ, bị cáo mang bán cho chị Nguyễn Thị Kim C được số tiền là 10.200.000 đồng, sau đó chị C bán lại cho một người phụ nữ không rõ lai lịch nên không thu hồi được; số tiền 3.000.000 đồng cùng số tiền bán số vàng nói trên Kh đã tiêu xài cá nhân hết. Nay chị Hồ Nguyễn Trúc X yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 17.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên buộc bị cáo Huỳnh Phú Kh có trách nhiệm bồi thường cho chị Hồ Nguyễn Trúc X số tiền là 17.000.000 đồng theo qui định tại Điều 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) chiếc nhẫn và 02 (Hai) chiếc vòng bằng kim loại, màu trắng đã trả cho chị Hồ Nguyễn Trúc X, chị Xuân đã nhận lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar, số thuê bao: 0975471741, màu đen, số imel: 352221124361060 là tài sản riêng của bị cáo nên hoàn trả cho cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (Một) áo sơ mi, sọc caro, màu hồng, quần jean, màu đen và 01 (Một) nón kết màu xanh; 01 (Một) áo thun màu tím, quần thun màu đen, có 03 sọc màu trắng, ghi chữ adidas, là tài sản riêng của bị cáo tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 300.000 đồng do chị Nguyễn Thị Kim C giao nộp, đây là tiền bán tài sản do phạm tội mà có nên tịch thu nộp sách Nhà nước theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với chị Nguyễn Thị Kim C là người mua tài sản sau khi Kh trộm cắp, chị C không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không đưa vào tố tụng xử lý.

Đối với hành vi đánh bạc của bị cáo Kh, ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác nên không có cơ sở xử lý.

[8] Án phí: Bị cáo Huỳnh Phú Kh phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điều 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điểm c khoản 2 Điều 106, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phú Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Xử phạt bị cáo Huỳnh Phú Kh 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 26 tháng 06 năm 2018

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Huỳnh Phú Kh có trách nhiệm bồi thường cho chị Hồ Nguyễn Trúc X số tiền là 17.000.000 (Mười bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền bồi thường nếu người phải thi hành án không thi hành các khoản bồi thường thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo Huỳnh Phú Kh 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar, số thuê bao: 0975471741, màu đen, số imel: 352221124361060.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo sơ mi, sọc caro, màu hồng, quần jean, màu đen và 01 (Một) nón kết màu xanh; 01 (Một) áo thun màu tím, quần thun màu đen, có 03 (ba) sọc màu trắng, ghi chữ adidas.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do chị Nguyễn Thị Kim C giao nộp.

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 221/PNK ngày 05/7/2018 của Công an quận Tân Phú)

[5] Buộc bị cáo Huỳnh Phú Kh nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 850.000 (Tám trăm năm mươi ngàn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Huỳnh Phú Kh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- TAND TP.Hồ Chí Minh
- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- Công an TP.Hồ Chí Minh
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Viết Hoàng Lâm

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo
- VKS Q.Tân Phú**.**
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- P.PC27-CATP
Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Viết Hoàng Lâm